



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Số 02
Ngày 07/02/2020

Bản tin

**PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI
& CẢNH BÁO SỚM**

Hàng tuần

Thực hiện bởi
**TRUNG TÂM THÔNG TIN
VÀ CẢNH BÁO**
Địa chỉ: Số 25 Ngõ Quyền,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (024) 22205304
Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung
Võ Văn Thúy
Giám đốc
Trung tâm thông tin và Cảnh báo

Liên hệ:
Phạm Thu Hà
Nguyễn Phương Trang
Phạm Bùi Thu Hà

Thiết kế:
Phạm Thu Hà
E-mail: ciew@moit.gov.vn

Bản quyền của TRAV

NỘI DUNG CHÍNH

TIN VIỆT NAM

- ◆ Cơ quan hải quan và bảo vệ biên giới (CBP) Hoa Kỳ thông báo điều tra hành vi lẩn tránh thuế đối với sản phẩm tôm xuất khẩu 3
- ◆ Thái Lan thông báo kết quả rà soát cuối kỳ lệnh áp thuế chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép các-bon cuộn nguội hoặc không cuộn nguội nhập khẩu từ Việt Nam..... 3

TIN THẾ GIỚI

- ◆ Ấn Độ và Hoa Kỳ chuẩn bị hoàn tất thỏa thuận thương mại vào tháng hai 4
- ◆ Ấn Độ bãi bỏ thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng PTA (axit perephthalic tinh khiết) 5
- ◆ Thâm hụt thương mại của Hoa Kỳ được thu hẹp trong năm 2019 5

- ◆ Bộ Thương mại Hoa Kỳ ban hành Quy tắc cuối cùng đối với các khoản trợ cấp tiền tệ không công bằng.... 7

TIN WTO

- ◆ Liệu Ukraine có thể áp thuế đối với nhiên liệu nhập khẩu từ Nga?..... 8
- ◆ Nhật Bản gửi yêu cầu tham vấn lên WTO về tranh chấp liên quan đến ngành đóng tàu của Hàn Quốc... 9
- ◆ Hoa Kỳ đồng ý giải quyết tranh chấp về thuế nhập khẩu đối với sản phẩm thép của Ấn Độ 10
- ◆ EU và 16 thành viên WTO đồng ý hợp tác trong một thỏa thuận tạm thời..... 11

Cơ quan hải quan và bảo vệ biên giới (CBP) Hoa Kỳ thông báo điều tra hành vi lẩn tránh thuế đối với sản phẩm tôm xuất khẩu



Ngày 14 tháng 1 năm 2020, Cơ quan Hải quan và Bảo vệ biên giới Hoa Kỳ (CBP) thông báo khởi xướng điều tra hành vi lẩn tránh thuế chống bán phá giá đang áp dụng cho tôm xuất khẩu của Ấn Độ, đồng thời áp dụng biện pháp tạm thời đối với sản phẩm tôm xuất khẩu của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (Công ty Minh Phú) và công ty liên kết tại Hoa Kỳ.

Bộ Công Thương đã phối hợp với các Bộ/ngành hữu quan báo cáo Thủ tướng Chính phủ về vụ việc này, đồng thời có văn bản đề nghị Công ty Minh Phú phối hợp làm rõ các thông tin liên quan.

Nguồn: Cục PVTM

Thực hiện Quyết định số 824/QĐ-TTg ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường quản lý Nhà nước về chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ” và Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về một số biện pháp cấp bách nhằm tăng cường quản lý nhà nước về phòng chống gian lận xuất xứ, chuyển tải hàng hóa bất hợp pháp, Bộ Công Thương sẽ phối hợp với các Bộ/ngành, hiệp hội và doanh nghiệp để làm việc, trao đổi với phía Hoa Kỳ trên tinh thần nghiêm túc đấu tranh chống lại các hành vi gian lận thương mại, trong đó có gian lận xuất xứ nhưng cũng đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của ngành nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu tôm của Việt Nam./.

Thái Lan thông báo kết quả rà soát cuối kỳ lệnh áp thuế chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán-bon cuộn nguội hoặc không cuộn nguội nhập khẩu từ Việt Nam



Ngày 04 tháng 02 năm 2020, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) nhận được thông tin về việc Cục Ngoại Thương Thái Lan (DFT) ra thông báo kết luận rà soát cuối kỳ lệnh áp thuế chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán-bon cuộn nguội hoặc không cuộn nguội, nhập khẩu từ Việt Nam

Ủy ban chống bán phá giá và trợ cấp Thái Lan cho rằng việc chấm dứt lệnh áp thuế sẽ dẫn tới khả năng tiếp diễn của việc bán phá giá và gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước. Do đó, Thái Lan sẽ gia hạn biện pháp chống bán phá giá với sản phẩm thép nói trên thêm 5 năm.

Trước đó, sau khi kết thúc điều tra năm 2014 Thái Lan đã áp thuế 14,35 % với sản phẩm của Việt Nam. Năm 2019, theo quy định, Thái Lan đã tiến hành khởi xướng rà soát cuối kỳ biện pháp để đánh giá sự cần thiết gia hạn/chấm dứt áp dụng biện pháp nói trên.

Nguồn: Cục PVTM

Ấn Độ và Hoa Kỳ chuẩn bị hoàn tất thỏa thuận thương mại vào tháng hai

An Độ và Hoa Kỳ có thể sẽ hoàn tất một thỏa thuận thương mại khổng lồ trị giá trên 10 tỷ USD vào tháng 2 khi Đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR) Robert Lighthizer trong chuyến thăm tới Ấn Độ. Thỏa thuận có hiệu lực về mặt pháp lý sẽ được ký kết trong chuyến thăm của Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump tới Ấn Độ, đây là một tiền đề của một thỏa thuận thương mại tự do giữa hai quốc gia.

Ông Robert Lighthizer và Bộ trưởng Thương mại và Công nghiệp Ấn Độ Piyush Goyal sẽ có cuộc gặp mặt vào tuần thứ hai của tháng 2 để hoàn tất các điều khoản của thỏa thuận. Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump dự kiến sẽ tới Ấn Độ trong thời gian 24, 25 tháng 2 – đây là chuyến thăm đầu tiên của ông với tư cách là người đứng đầu quốc gia.

Ấn Độ và Hoa Kỳ đã vướng vào hàng loạt các tranh chấp thương mại trên nhiều lĩnh vực khác nhau. Thỏa thuận thương mại này có thể nhắc tới yêu cầu từ phía Hoa Kỳ trong việc loại bỏ thuế suất đối với hàng hóa công nghệ thông tin, sản phẩm sữa và cắt giảm thuế đối với các sản phẩm xe máy Harley-Davidson nhập khẩu từ Hoa Kỳ. Trong khi đó, Hoa Kỳ cũng rất mong muốn bán thêm một số loại nông sản sang Ấn Độ, nhưng Ấn Độ đã tìm cách tiếp cận các thị



trường khác để cung ứng nông sản cho thị trường nội địa.

Ấn Độ mong muốn được khôi phục các lợi ích theo Hệ thống ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP). Theo GSP, một số sản phẩm xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ được miễn thuế nếu nước xuất khẩu là nước đang phát triển đáp ứng đủ các tiêu chí do Quốc hội Hoa Kỳ thiết lập. Các ưu đãi cho Ấn Độ đã bị rút lại từ ngày 5 tháng 6 năm 2019, sau khi các ngành công nghiệp thiết bị y tế và chế phẩm từ sữa của Hoa Kỳ cáo buộc các rào cản thương mại của Ấn Độ ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu các mặt hàng kể trên.

Năm 2018, Ấn Độ đã xuất khẩu hàng hóa trị giá 6,3 tỷ USD (theo số liệu USTR) sang Hoa Kỳ theo GPS, chiếm khoảng 12,1% tổng kim ngạch xuất ngạch xuất khẩu của Ấn Độ sang Hoa Kỳ.

Hoa Kỳ và Ấn Độ đã tham gia đàm phán để giải quyết những bất đồng bắt đầu kể từ năm 2018, khi Hoa Kỳ áp thuế bổ sung lần lượt là 25% và 10% đối với việc nhập khẩu các sản phẩm thép và nhôm. Ấn Độ đã phản ứng bằng cách đánh thuế trả đũa đối với 28 sản phẩm có nguồn gốc hoặc xuất khẩu từ Hoa Kỳ có hiệu lực từ ngày 16 tháng 6 năm 2019, ngay sau đó Hoa Kỳ đã kiện lên Tổ chức Thương mại Thế giới về các mức thuế quan của Ấn Độ.

Trong suốt giai đoạn 2018-2019, kim ngạch xuất khẩu là 52,4 tỷ USD và kim ngạch nhập khẩu, 35,5 tỷ USD.

Nguồn: The Economic Times

Ấn Độ bãi bỏ thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng PTA (axit perephthalic tinh khiết)

Ngày 02 tháng 02 năm 2020, Thủ tướng Ấn Độ đã bãi bỏ thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng Axit perephthalic tinh khiết (PTA). Trước đó, ngành công nghiệp dệt may đã yêu cầu bãi bỏ thuế chống bán phá giá đối với PTA - nguyên liệu thô cơ bản được sử dụng để sản xuất sợi polyester và sợi, để duy trì tính cạnh tranh trên toàn cầu. Bộ Dệt May đã dự tính tăng quy mô kinh doanh dệt may từ mức hiện tại khoảng 169 tỷ USD lên 350 tỷ USD vào năm 2025 và lên tới 650 tỷ USD vào năm 2030 trong dự thảo Chính sách dệt may được Chính phủ xây dựng.

Thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng PTA chiếm khoảng từ 27 đến 160 USD mỗi tấn, tùy thuộc vào quốc gia xuất xứ và quốc gia này thường phải đối mặt với tình trạng thiếu PTA làm giảm khả năng cung cấp cho ngành sản xuất polyester.



Chủ tịch Hiệp hội các nhà máy phía Nam Ấn Độ (SIMA) Ashwin Chandran cho biết: Thông báo này sẽ là một sự thúc đẩy cho người dùng PTA và toàn bộ ngành sản xuất hàng dệt may và sợi nhân tạo. Điều này cũng sẽ giúp rất nhiều cho Ấn Độ để tăng cường khả năng cạnh tranh toàn cầu, thúc đẩy xuất khẩu và cũng cho phép các nhà sản xuất trong nước cạnh tranh với hàng nhập khẩu rẻ hơn.

Nguồn: TheHinduBusinessline

Thâm hụt thương mại của Hoa Kỳ được thu hẹp trong năm 2019

Thâm hụt thương mại của Hoa Kỳ đã giảm lần đầu tiên sau 6 năm vào năm 2019 khi cuộc chiến thương mại của Hoa Kỳ với Trung Quốc giảm nhiệt, giữ cho nền kinh tế tăng trưởng vừa phải mặc dù chi tiêu tiêu dùng chậm và đầu tư kinh doanh yếu.

Ngày 5 tháng 2 năm 2020, theo Báo cáo từ Bộ Thương mại Hoa Kỳ cũng cho thấy chương trình nghị sự "America First" của chính quyền Tổng thống Donald Trump đã làm giảm dòng hàng hóa vào năm 2019, với việc xuất khẩu giảm lần đầu tiên kể từ năm 2016. Tổng thống Donald Trump đã cam kết sẽ thu hẹp thâm hụt bằng cách hạn chế hơn nữa nhập khẩu hàng hóa thương mại không công bằng và đàm phán lại các hiệp định thương mại tự do. Tổng thống Donald Trump đã lập luận rằng việc cắt giảm đáng kể thâm hụt thương mại sẽ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế hàng năm lên 3%. Tuy nhiên, nền kinh tế đã không đạt được mức đó, thực tế tăng trưởng kinh tế ở mức tăng 2,3% trong năm 2019, đây là mức thấp nhất trong 3 năm, sau khi đạt mức 2,9% vào năm 2018. Với những căng thẳng trong chiến tranh thương mại Hoa Kỳ - Trung Quốc kéo dài 19 tháng, có lẽ sự thâm hụt thương mại của năm 2019 sẽ có thể không được lập lại nữa. Joel Naroff - nhà kinh tế trưởng của Naroff Economic Advisors tại Hà Lan, Pennsylvania cho biết: "Vì toàn bộ sự sụt giảm đó đến từ sự thay đổi lớn trong thâm hụt Trung Quốc, nhưng sẽ không có sự sụt giảm thêm nữa trong những năm tới".

Thâm hụt thương mại đã giảm 1,7% xuống còn 616,8 tỷ đô la vào năm 2019 kể từ mức 3% trong năm 2018 vào năm 2019, lần đầu tiên giảm kể từ năm 2013.

Nhập khẩu hàng hóa sụt giảm 1,7% trong năm 2019, cũng là lần giảm đầu tiên trong ba năm. Hoa Kỳ đã nhập khẩu 2,4 tỷ thùng dầu thô, đây là mức ít nhất kể từ năm 1992, khi nước này giảm đáng kể sự phụ thuộc vào dầu mỏ trong bối cảnh sản xuất và khai thác tăng vọt.

Sự sụt giảm 1,3% trong xuất khẩu chủ yếu bởi sự sụt giảm trong các lô hàng hóa máy móc thiết bị, vật tư công nghiệp và nguyên liệu, và các hàng hóa khác.

Đỉnh điểm của cuộc chiến thương mại Hoa Kỳ-Trung Quốc năm ngoái, Hoa Kỳ đã áp thuế đối với hàng hóa trị giá hàng tỷ USD, bao gồm các sản phẩm tiêu dùng, đẩy mạnh nhập khẩu.

Thâm hụt thương mại hàng hóa đã giảm 17,6% xuống còn 345,6 tỷ USD vào năm 2019.

Hoa Kỳ cũng đã có những xích mích thương mại khác, bao gồm Liên minh châu Âu, Brazil và Argentina, cáo buộc họ phá giá đồng tiền của họ bằng chi phí của các nhà sản xuất Hoa Kỳ. Nhưng những nỗ



lực đó đã làm rất ít để hạn chế thâm hụt thương mại hàng hóa với EU, đạt mức cao nhất mọi thời đại là 177,9 tỷ USD. Thâm hụt với Mexico đã ở mức cao kỷ lục 101,8 tỷ USD.

Hoa Kỳ và Trung Quốc đã ký một thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 vào tháng trước. Tuy nhiên, thỏa thuận này đã để lại thuế quan của Hoa Kỳ đối với 360 tỷ đô la hàng nhập khẩu của Trung Quốc, chiếm khoảng 2/3 tổng số hàng hóa nhập khẩu vào Hoa Kỳ từ Trung Quốc.

Nhập khẩu hàng hóa tăng mạnh trở lại trong tháng 12.2019, đẩy

thâm hụt thương mại lên 11,9% lên 48,9 tỷ USD trong tháng đó.

CHÍNH SÁCH TẠM THỜI

Khi điều chỉnh theo lạm phát, thâm hụt thương mại hàng hóa đã tăng 4,3 tỷ đô la lên 80,5 tỷ đô la trong tháng 12.

Thương mại đã tăng gần 1,5 điểm % vào tăng trưởng GDP trong quý IV.2019, vượt mức đóng góp 1,20 điểm phần trăm từ chi tiêu tiêu dùng, chiếm hơn hai phần ba hoạt động kinh tế của Hoa Kỳ. Nền kinh tế tăng trưởng với tốc độ hàng năm 2,1% trong quý IV, phù hợp với tốc

độ được ghi nhận trong giai đoạn từ tháng 7 đến tháng 9.

Viện Quản lý cung ứng (ISM) cho biết chỉ số hoạt động phi sản xuất của Hoa Kỳ đã tăng lên mức 55,5 vào tháng trước từ 54,9 vào tháng 12. Chỉ số trên 50 thể hiện sự mở rộng trong lĩnh vực dịch vụ, chiếm hơn 2/3 hoạt động kinh tế của Hoa Kỳ.

Báo cáo được đưa ra sau một cuộc khảo sát từ ISM vào thứ Hai cho thấy sản xuất đã hồi phục vào tháng 1.

Mức tăng 3,2% trong nhập khẩu lên mức cao nhất trong 7 tháng là 207,5 tỷ đô la trong tháng 12 đến sau ba lần giảm hàng tháng liên tiếp và phản ánh mức tăng 1,7 tỷ đô la trong nhập khẩu dầu thô. Cũng có sự gia tăng 1,2 tỷ đô la trong nhập khẩu các mặt hàng khác.

Các nhà kinh tế tin rằng mức thuế 15% đối với hàng hóa trị giá 110 tỷ USD của Trung Quốc có hiệu lực vào ngày 1 tháng 9 đã ảnh hưởng đến hàng nhập khẩu trong những tháng trước. Họ cũng nói



rằng dự đoán rằng thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 sẽ giảm thuế quan có thể đã khuyến khích các công ty giữ hàng nhập khẩu vào cuối năm 2019.

Xuất khẩu hàng hóa tăng 0,9% lên 137,7 tỷ USD trong tháng 12, được nâng lên nhờ mức tăng 1,5 tỷ USD trong các lô hàng dầu thô cũng như tăng 1,0 tỷ USD trong xuất khẩu các mặt hàng khác. Với 17,1 tỷ USD, xuất khẩu xăng dầu trong tháng 12 là mức cao nhất được ghi nhận. Nhưng xuất khẩu xe cơ giới và phụ tùng đã giảm 1 tỷ đô la xuống còn 12,4 tỷ đô la, mức thấp nhất kể từ tháng 11/2016.

Nguồn: Reuters

Bộ Thương mại Hoa Kỳ ban hành Quy tắc cuối cùng đối với các khoản trợ cấp tiền tệ không công bằng

Ngày 04 tháng 2 năm 2020, Tổng thống Hoa Kỳ - Donald Trump đã đưa ra quy định cuối cùng liên quan về việc áp thuế chống trợ cấp đối với các sản phẩm được hưởng lượng từ việc nhận trợ cấp tiền tệ một cách không công bằng, điều này dẫn đến việc gây hại cho ngành công nghiệp trong nước. Theo Bộ trưởng Thương mại Hoa Kỳ - ông Wilbur Ross: " Quy định tiền tệ này là một bước quan trọng để đảm bảo các hoạt động thương mại không công bằng được khắc phục một cách đúng đắn. Chính quyền Tổng thống Trump đang hành động để tạo nên một sân chơi bình đẳng cho các doanh nghiệp và công dân Hoa Kỳ".

Theo định nghĩa của Luật pháp Hoa Kỳ về một khoản trợ cấp là khoản tài chính được tạo thành bởi từ chính phủ hoặc tổ chức công cộng cụ thể và điều này mang lại lợi ích cho nhà sản xuất hoặc nhà xuất khẩu nước ngoài. Quy định cuối cùng vừa được ban hành sẽ xác định các tiêu chí mà Bộ Thương mại Hoa Kỳ sẽ sử dụng để xem xét có nên áp dụng các biện pháp chống trợ cấp đối với các khoản trợ cấp dưới hình thức tiền tệ, kết quả này được chính phủ xem xét dựa trên tỷ giá hối đoái trong giai đoạn điều tra.

Quy định cuối cùng xác định các tiêu chí mà Bộ sẽ sử dụng để xác định xem có nên áp dụng thuế đối kháng đối với các khoản trợ cấp dưới hình thức đánh giá tiền tệ do kết quả của chính phủ đối với tỷ giá hối đoái trong giai đoạn có liên quan hay không. Vào tháng 5 năm 2019, Bộ Thương mại Hoa Kỳ đã đưa ra một bản đề xuất của quy định về tiền tệ này. Sau khi được công bố, Bộ đã nhận được rất nhiều ý kiến công khai giúp hoàn chỉnh quy định cuối cùng liên quan đến vấn đề trợ cấp kết quả từ việc mất giá tiền tệ. Kể từ khi bắt đầu nhiệm kỳ của Tổng thống Trump, việc thực thi nghiêm ngặt luật thương mại của Hoa Kỳ đã là một trọng tâm quan trọng của Chính quyền của ông. Bộ Thương mại Hoa Kỳ đã điều tra 198 vụ việc mới liên quan đến chống bán phá giá và trợ cấp - tăng 168% so với thời kỳ của chính quyền trước đây. Tổng cộng, Bộ Thương mại Hoa Kỳ hiện đang duy trì 516 lệnh áp thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp, để bù đắp cho các thiệt hại của các công ty và ngành công nghiệp Hoa Kỳ bị ảnh hưởng bởi thương mại không công bằng.

Nguồn: Commerce.gov

Liệu Ukraine có thể áp thuế đối với nhiên liệu nhập khẩu từ Nga?

Ngày 21/1/2020, ba công ty sản xuất dầu lớn của Ukraine đã nộp đơn yêu cầu áp thuế chống trợ cấp đối với nhiên liệu diesel và khí lỏng tự nhiên nhập khẩu từ Nga.

Mặc dù các biện pháp chống bán phá giá và tự vệ đã được áp dụng tích cực ở Ukraine trong nhiều thập kỷ, nhưng các cuộc điều tra chống trợ cấp vẫn còn chưa được biết đến. Kể từ khi luật phòng vệ thương mại được thông qua ở Ukraine, thuế chống trợ cấp mới chỉ được áp một lần đối với ô tô nhập khẩu từ Nga vào năm 2016. Nếu Ukraine quyết định tiến hành điều tra, việc này sẽ đặt ra một thách thức nghiêm trọng đối với Ủy ban Thương mại Quốc tế Ukraine là nơi chịu trách nhiệm tiến hành các cuộc điều tra phòng vệ thương mại. Do không có kinh nghiệm và phương pháp luận đáng kể cho loại điều tra này, Ủy ban sẽ phải đưa ra một quyết định khó khăn từ quan điểm chính trị lẫn pháp lý.



Nhiều khó khăn pháp lý bắt nguồn từ bản chất của trợ cấp đang xem xét như là trợ cấp cho nhiên liệu hóa thạch. Loại trợ cấp này chưa bao giờ bị khiếu nại tại Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Tương tự, các biện pháp phòng vệ thương mại đơn phương đã không được sử dụng đối với việc trợ cấp sản xuất nhiên liệu hóa thạch. Vấn đề là các biện pháp phòng vệ thương mại đơn phương do các quốc gia áp dụng

phải phù hợp với luật của WTO, tuy nhiên luật WTO không dễ dàng áp dụng cho các khoản trợ cấp nhiên liệu hóa thạch.

Đối với một biện pháp tạo thành một khoản trợ cấp theo luật WTO, nó phải thể hiện sự đóng góp tài chính của chính phủ và mang lại lợi ích cho người nhận. Luật pháp phân biệt giữa trợ cấp bị cấm và trợ cấp có thể đối kháng. Trợ cấp bị cấm là những khoản trợ cấp phụ thuộc vào hiệu

suất xuất khẩu hoặc sử dụng hàng hóa trong nước hơn là hàng hóa nhập khẩu. Các khoản trợ cấp có thể đối kháng ngoài ra phải mang tính chất riêng biệt (tức là giới hạn ở một doanh nghiệp hoặc ngành hoặc nhóm các doanh nghiệp hoặc ngành) và sau đó có thể bị khởi kiện nếu chúng có tác động bất lợi đến lợi ích của một Thành viên WTO khác.

Tuy nhiên, trợ cấp nhiên liệu hóa thạch thường được thiết kế theo cách mà chúng khó có thể được cho là không phù hợp với luật WTO. Đây cũng có thể là một vấn đề trong vụ việc hiện tại. Cơ chế này dự kiến giảm dần mức thuế xuất khẩu dầu cùng với việc đồng thời tăng thuế khai thác khoáng sản. Để giữ cho giá nhiên liệu trong nước không tăng và bù đắp cho việc giảm thuế, việc này cung cấp khoản hoàn thuế tiêu thụ đặc biệt mà các công ty Nga có thể nhận được trong một số điều kiện nhất định. Những người khởi xướng điều tra của Ukraine cho rằng khoản hoàn thuế này là trợ cấp bị cấm theo quy định của WTO.

Chương trình này có thực sự không phù hợp với luật WTO không? Nó có thực sự là một khoản trợ cấp theo định nghĩa của luật WTO không? Câu trả lời phụ thuộc vào việc biện pháp đó có đáp ứng các yêu cầu về trợ cấp hay không, cụ thể là lợi ích được đưa ra. Sự tồn tại của một lợi ích không phải là rõ ràng trong vụ việc hiện tại và sẽ yêu cầu những phân tích sâu hơn. Chẳng hạn, theo cơ chế, chính phủ Nga bồi thường thiệt hại cho các công ty mà họ có thể phải chịu do bán nhiên liệu diesel và xăng ở thị trường nội địa với giá thấp hơn so với xuất khẩu khi giá dầu trên thị trường quốc tế vượt quá 55 USD/thùng. Tuy nhiên, nếu giá thấp hơn 55 đô la/thùng, các công ty phải trả thuế tiêu thụ đặc biệt cho nhà nước, trên thực tế, điều này làm tăng đáng kể gánh nặng thuế của họ so với hệ thống thuế hiện có trước đây.

Rất khó để dự đoán kết quả của cuộc điều tra này, nếu Ukraine quyết định tiến hành điều tra. Ngoài các yếu tố nêu trên, sự tham gia tích cực của các công ty Nga và bên liên quan khác trong cuộc điều tra có thể có tác động quan trọng đến kết quả của nó, cũng như cung cấp cơ sở cho việc kháng cáo quyết định của tòa án quốc gia và cho việc khiếu nại của các thuế bị áp dụng trong WTO.

Nguồn: Reuters

Nhật Bản gửi yêu cầu tham vấn lên WTO về tranh chấp liên quan đến ngành đóng tàu của Hàn Quốc



Nhật Bản đã đệ trình lên Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) các thủ tục tranh chấp mới nhất với Hàn Quốc về các khoản trợ cấp cho ngành công nghiệp đóng tàu của nước này.

Trước đó, Nhật Bản tin rằng các biện pháp hỗ trợ quy mô lớn từ Chính phủ Hàn Quốc dành cho ngành đóng tàu trong nước là đi ngược lại các quy định về thương mại quốc tế Bộ trưởng Thương mại Hàn Quốc cho biết: các tuyên bố của Nhật Bản là không có căn cứ và Hàn Quốc sẽ đưa ra các giải thích cụ thể và đầy đủ khẳng định các biện pháp được đưa ra là tuân thủ các quy tắc quốc tế.

Tranh chấp xảy ra bắt đầu từ tháng 11 năm 2018 khi Nhật Bản nêu vấn đề này lên WTO, cho rằng việc

Hàn Quốc hỗ trợ tái cơ cấu ngành đóng tàu là vi phạm “Hiệp định về trợ cấp và các biện pháp đối kháng” của WTO, điều này đã dẫn đến nhiều thiệt hại cho các công ty đóng tàu của Nhật Bản. Phía Nhật Bản cho rằng sự hỗ trợ của Chính phủ Hàn Quốc đã giúp các doanh nghiệp đóng tàu có thực lực kém trung thầu với mức giá thấp, gây thiệt hại nghiêm trọng tới ngành đóng tàu của Nhật Bản. Theo Nhật Bản, phương án hỗ trợ bình thường hoạt động kinh doanh mà Ngân hàng Phát triển Hàn Quốc (KDB) và Tổng Công ty bảo hiểm thương mại Hàn Quốc tiến hành với Công ty Đóng tàu và hải dương Daewoo và phương án tái cơ cấu công ty đóng tàu STX, Sung-dong, là vi phạm Hiệp định của WTO.

Sau đó, phía Nhật Bản đã đề nghị Hàn Quốc tiến hành tham vấn song phương về vấn đề này. Theo quy định, nếu một quốc gia nhận được đề nghị tham vấn song phương, quốc gia đó có nghĩa vụ phải tiến hành tham vấn với quốc gia khởi kiện trong vòng 30 ngày. Nếu Nhật Bản và Hàn Quốc không đạt được thỏa thuận sau khi tham vấn, thì quy trình xét xử tranh chấp sẽ chính thức bắt đầu. Trong trường hợp cả hai quốc gia không giải quyết tranh chấp sau 60 ngày, Nhật Bản có thể yêu cầu hội đồng giải quyết tranh chấp của WTO điều tra về vấn đề này.

Trước đó, căng thẳng thương mại vào năm 2019 nổ ra giữa hai cường quốc hàng đầu châu Á sau khi tòa án Hàn Quốc phán quyết buộc các doanh nghiệp Nhật Bản bồi thường cho những người Hàn Quốc bị cưỡng bức lao động ở các nhà máy và hầm mỏ của họ trong thời kỳ Nhật Bản chiếm đóng bán đảo Triều Tiên giai đoạn 1910-1945. Nhật Bản đã quyết định loại bỏ Hàn Quốc ra khỏi “danh sách trắng” của các đối tác thương mại uy tín, những nước được phép mua những sản phẩm và công nghệ của Nhật Bản có thể được chuyển sang sử dụng cho mục đích quân sự. Để đáp trả, Hàn Quốc đã gửi khiếu nại lên WTO về việc hành động của Nhật Bản.

Nguồn: Bloomberg

Hoa Kỳ đồng ý giải quyết tranh chấp về thuế nhập khẩu đối với sản phẩm thép của Ấn Độ

Ấn Độ và Hoa Kỳ đã đồng ý giải quyết tranh chấp về thuế nhập khẩu của Hoa Kỳ đối với một số sản phẩm thép của Ấn Độ, trước đó Ấn Độ cho rằng Hoa Kỳ đã không tuân thủ đầy đủ các phán quyết của WTO.

Cơ quan giải quyết tranh chấp của WTO đã ra phán quyết bất lợi cho Hoa Kỳ rằng mức thuế cao của Hoa Kỳ áp dụng cho một số sản phẩm thép cacbon cán nóng (hot-rolled carbon steel flat) nhập khẩu từ Ấn Độ không phù hợp với các điều khoản của Hiệp định về Trợ cấp và các Biện pháp đối kháng (Hiệp định SCM) WTO. Hoa Kỳ đã không tuân thủ đầy đủ phán quyết trong sáu năm qua của Hội đồng tranh chấp của WTO về thuế nhập khẩu đối với một số sản phẩm thép của Ấn Độ đã khẳng định quan điểm của Ấn Độ rằng luật pháp Hoa Kỳ đã vi phạm các hiệp định của WTO.



Ban Hội thẩm về tuân thủ đã phát hiện rằng Hoa Kỳ đã không tuân thủ các phán quyết và khuyến nghị của hội đồng tranh chấp. Năm 2012, Ấn Độ đã kiện lên WTO về việc Hoa Kỳ áp thuế cao đối với mặt hàng thép nhập khẩu từ Ấn Độ, sau khi Bộ Thương mại Mỹ xác định mức thuế nhập khẩu gần 286% đối với sản phẩm ống thép chất lượng carbon hàn tròn từ Ấn Độ để bù đắp trợ cấp của chính phủ. Vào tháng 12 năm 2014, hội đồng tranh chấp của WTO đưa ra phán quyết chống lại Hoa Kỳ áp thuế chống trợ cấp ở mức cao đối với mặt hàng này của Ấn Độ. Sau đó, cơ quan phúc thẩm của WTO cũng

thông báo rằng các mức thuế do Hoa Kỳ áp đặt là không phù hợp các điều khoản của Hiệp định SCM.

Đến tháng 6 năm 2017, Ấn Độ đã kiện lên WTO với cáo buộc Hoa Kỳ đã không hoàn toàn tuân thủ các phán quyết được đưa ra. Theo WTO, cả hai quốc gia “tiếp tục tham gia các cuộc thảo luận thiện chí để tìm kiếm một giải pháp tích cực tranh chấp này”.

Ngày 18 tháng 12 năm 2019, WTO cho biết: Hoa Kỳ đã thông báo tới Cơ quan giải quyết tranh chấp về quyết định kháng cáo từ hội đồng tuân thủ, nhưng do cơ quan phúc thẩm của WTO không được thành lập nên Hoa Kỳ đã không thể nộp đơn kháng cáo tại thời điểm này. Có thể thấy, việc Hoa Kỳ không đồng ý bồi nhiệm các thành viên của cơ quan phúc thẩm của WTO đã cản trở việc kháng cáo của Hoa Kỳ.

Nguồn: The Economic Times

EU và 16 thành viên WTO đồng ý hợp tác trong một thỏa thuận tạm thời

Ngày 24 tháng 1 năm 2020, tại Davos Thụy Sĩ, EU và các Bộ trưởng từ 16 thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đã đồng ý xây dựng một thỏa thuận kháng cáo tạm thời (a multi-party interim appeal arrangement) bao gồm nhiều bên cho phép các thành viên WTO tham gia duy trì một hệ thống giải quyết tranh chấp hai bước tại WTO trong các tranh chấp giữa các bên tham gia. Sáng kiến này đã được EU và một số thành viên WTO khác đưa ra vào giữa tháng 12 năm 2019 sau khi Cơ quan phúc thẩm của WTO bị tê liệt kể từ năm 2017.

Ủy viên Thương mại Phil Hogan cho biết: Tuyên bố này chứng tỏ tầm quan trọng ở mức cao mà EU và các thành viên WTO tham gia việc duy trì quy trình giải quyết tranh chấp hai bước trong các vấn đề thương mại của WTO. Thỏa thuận kháng cáo nhiều bên sẽ đảm bảo rằng các thành viên WTO tham gia sẽ tiếp tục được tiếp cận với hệ thống giải quyết tranh chấp có tính ràng buộc, công bằng và chất lượng cao. Đây là một biện pháp dự phòng cần thiết vì sự tê liệt của Cơ quan phúc thẩm WTO, EU sẽ tiếp tục nỗ lực tìm kiếm một giải pháp lâu dài cho tình trạng bế tắc của Cơ quan phúc thẩm, bao gồm thông qua các cải cách và cải tiến cần thiết.

Thỏa thuận tạm thời của các bên sẽ dựa trên Điều 25 của Hiệp định về giải quyết tranh chấp của WTO (DSU). Hiệp định này sẽ bảo đảm các thành viên WTO (Úc, Brazil, Canada, Trung Quốc, Chile, Colombia, Costa Rica, Liên minh châu Âu, Guatemala, Hàn Quốc, Mexico, New Zealand, Na Uy, Panama, Singapore, Thụy Sĩ và Uruguay) tham gia hiệu quả và có tính ràng buộc quá trình giải quyết tranh chấp cho các tranh chấp trong thương mại.

Thỏa thuận này là một biện pháp dự phòng và nó sẽ chỉ áp dụng cho đến khi Cơ quan phúc thẩm WTO hoạt động trở lại. EU tin rằng một giai đoạn kháng cáo độc lập và công bằng, đưa ra những đảm bảo cần thiết cho các phán quyết có chất lượng cao nhất, phải tiếp tục là một trong những đặc điểm thiết yếu của hệ thống giải quyết tranh chấp của WTO.

Nguồn: Europa News